

QUYỀN DÂN SỰ VÀ QUYỀN KINH TẾ CỦA PHỤ NỮ Ở NƯỚC CỘNG HOÀ INDONESIA

TS. ĐỖ ĐỨC HỒNG HÀ *

Cộng hoà Indonesia là quốc gia nằm giữa hai lục địa Đông Nam Á và châu Đại Dương. Indonesia gồm 17.508 hòn đảo và dân số khoảng 237 triệu người, đứng thứ tư thế giới về dân số. Indonesia là quốc gia có số dân theo đạo Hồi đông nhất thế giới; tuy nhiên trong Hiến pháp Indonesia không hề đề cập tôn giáo này.⁽¹⁾ Bài viết này trình bày những ảnh hưởng của đạo Hồi đến quyền dân sự, quyền hôn nhân, gia đình, quyền tự do cá nhân và quyền kinh tế của phụ nữ nước Cộng hoà Indonesia - những vấn đề tiêu biểu cho quan niệm của đạo Hồi về nữ quyền.⁽²⁾

1. Một số nét về Kinh Koran và Thánh luật Sharia của đạo Hồi

Chiếm phần lớn trong tổng số 1 tỉ 200 triệu tín đồ đạo Hồi, phụ nữ đạo Hồi ở các quốc gia khác nhau tuy khác nhau về luật pháp và phong tục tập quán nhưng số phận của họ đều chịu ảnh hưởng chung của đạo Hồi được nêu rõ trong Kinh Koran và trong Thánh luật Sharia. Kinh Koran là cuốn sách thiêng liêng ghi chép lời của Thánh Allah được coi là bộ luật tối cao và không ai có quyền sửa đổi.

Thánh luật Sharia được triển khai từ Kinh Koran nên cũng là Thánh luật bất khả xâm phạm. Theo đó, những điều luật dù bất

công và vô lí đối với người phụ nữ nhưng nếu đã được Kinh Koran và Thánh luật Sharia quy định thì đều có giá trị bắt buộc và không được sửa đổi.

Trải qua 14 thế kỉ, Kinh Koran và Thánh luật Sharia đã hạn chế đáng kể quyền của phụ nữ đạo Hồi nhưng vì hầu hết các tín đồ ngoan đạo đều tin Kinh Koran là “Chân lí tối hậu của Thiên Chúa” nên không ai dám coi đó là những điều vô lí hoặc bất công. Các tín đồ nam cũng như nữ không còn con đường nào khác là phải tuyệt đối vâng phục ý Chúa vì đạo Hồi có nghĩa là sự vâng phục hoàn toàn ý của Chúa.

2. Ảnh hưởng của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đến quyền dân sự, quyền hôn nhân, gia đình của phụ nữ

Kinh Koran và Thánh luật Sharia quy định: “*Khi cha mẹ chia gia tài thì con gái chỉ được hưởng một phần bằng nửa phần của con trai mà thôi. Khi các nhân chứng ra trước toà làm chứng thì lời chứng của đàn bà chỉ có giá trị bằng một nửa lời khai của đàn ông. Khi nạn nhân là phụ nữ bị giết thì thân nhân chỉ được lãnh một nửa số tiền bồi thường so với nạn nhân là đàn ông. Đàn ông*

* Bộ tư pháp

có quyền lấy nhiều vợ nhưng đàn bà chỉ được lấy một chồng, do đó đàn ông không có tội ngoại tình. Trái lại, đàn bà ngoại tình sẽ bị đem ra nơi công cộng để mọi người ném đá đến chết". Kinh Koran và Thánh luật Sharia xác nhận uy quyền của đàn ông đối với đàn bà: "Đàn ông có quyền đối với đàn bà vì Chúa đã sinh ra đàn ông cao quý hơn đàn bà... Đối với những phụ nữ không biết vâng lời, đàn ông có quyền ruồng bỏ, không cho nằm chung giường và có quyền đánh đập". Kinh Koran và Thánh luật Sharia coi: "Thiên đàng là khu vườn của lạc thú nhục dục muôn đời, còn ở trên thế gian này thì đàn bà là "cánh đồng lạc thú" mà mọi người đàn ông đều có quyền chủ động bước vào nếu muốn".

Chính vì những quy định này của Kinh Koran và Thánh luật Sharia nên trong các nước đạo Hồi nói chung và Cộng hòa Indonesia nói riêng, nữ giới phải chịu nhiều thiệt thòi trong hôn nhân. Tuổi con gái đi lấy chồng trung bình từ 12 đến 15. Trong các bộ lạc du mục, nhiều khi cha mẹ gả chồng cho con gái lúc mới 5, 6 tuổi. Các anh chị em họ gần có quyền lấy nhau, đặc biệt là hai người đàn ông có quyền trao đổi con gái cho nhau (người này làm cha vợ của người kia).

Báo The Jakarta Post (Indonesia) ngày 04/02/2009 dẫn số liệu từ Ủy ban các vấn đề đạo Hồi thuộc Bộ tôn giáo Indonesia cho biết, mỗi năm ở Indonesia có hai triệu đôi nam nữ lập gia đình và hai trăm nghìn đôi đất nhau ra toà. Cách đây 10 năm, số ra toà li hôn thấp hơn 10 lần: Nguyên nhân li hôn bao

gồm: vợ chồng không chung thủy, kinh tế khó khăn, khác biệt về tôn giáo, sắc tộc... nhưng nguyên nhân chủ yếu là do đa thê. Chỉ riêng năm 2006, các toà án đạo Hồi đã thụ lí gần 1.000 vụ do vợ không chấp nhận chồng thêm vợ bé. Ngày càng nhiều phụ nữ Indonesia rơi vào trường hợp này và chọn con đường li hôn thay vì tiếp tục sống với ông chồng thích "năm thê, bảy thiếp". Bà Siti Musdah Mulia (giảng viên Trường đại học đạo Hồi quốc gia Jakarta) nhận xét: Hiện tượng nhiều phụ nữ li hôn để phản đối hôn nhân đa thê chứng tỏ họ ngày càng có học thức hơn và càng độc lập hơn về mặt kinh tế, dám đấu tranh phản đối thái độ gia trưởng của người đàn ông.

Theo Luật hôn nhân và gia đình của Indonesia, một người đàn ông đạo Hồi có thể có thêm vợ nếu toà án chấp thuận và được người vợ đồng ý hoặc khi người vợ đầu không làm tròn bổn phận, đau ốm hay không thể có con. Hiện nay, các tổ chức bảo vệ quyền phụ nữ vẫn đang kiên trì vận động để sửa đổi Luật hôn nhân và gia đình mặc dù họ biết rằng sửa đổi Luật hôn nhân và gia đình không phải là vấn đề ưu tiên của các nhà lập pháp Indonesia. Tuy nhiên, để hội nhập và phát triển, cách đây hơn hai năm Chính phủ Indonesia đã cấm các công chức đa thê.⁽³⁾

3. Ảnh hưởng của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đến quyền tự do cá nhân của phụ nữ

Kinh Koran và Thánh luật Sharia đã quy định chế độ y phục của phụ nữ hết sức khắt

khe: “*Phụ nữ phải mặc che kín hoàn toàn, không được để lộ một phần nào của thân thể trước mặt bất cứ một người đàn ông nào, bao gồm cả mặt và tay*”.

Những quy định này của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đã tác động đến hoạt động lập pháp, theo đó giữa năm 2006 Indonesia đã xây dựng Dự luật chống khiêu dâm. Trong Dự luật này, hành vi khiêu dâm được hiểu là: “*điều gì được dự tính để tạo ra sự ham muốn khẩn cấp về tình dục*”. Tuy nhiên, Dự luật này đã không được thông qua vì nó gây ra nhiều tranh cãi do một số quy định quá nghiêm khắc và bất hợp lí. Thậm chí có rất nhiều hành vi ở nước khác được coi là bình thường nhưng theo Dự luật chống khiêu dâm của Indonesia thì hành vi đó là không thể chấp nhận được, là tội phạm và phải chịu hình phạt. Ví dụ: Dự luật chống khiêu dâm quy định: “*Cấm phô ra những phần nhạy cảm trên cơ thể phụ nữ như ngực, đùi, rốn... Người nào vi phạm có thể bị phạt đến hai năm tù*”; “*Hôn môi nơi công cộng cũng là hành vi khiêu dâm vì khiến người ta nghĩ tới quan hệ xác thịt. Người nào vi phạm có thể bị phạt đến năm năm tù*”; “*Ngoài ra, tất cả các tài liệu, bao gồm sách, báo, tạp chí, bản tin, các tài liệu in ấn, phim, băng đĩa, máy tính cá nhân... có ảnh phụ nữ khoả thân, hôn hít, nhảy múa dâm dật hay làm tình đều bị cấm. Người nào vi phạm có thể bị phạt đến năm năm tù*”.

Theo bà Husna Mulya - nhà hoạt động cho quyền lợi phụ nữ, các nhà làm luật không “sâu sát” với cách ăn mặc của phụ nữ

Indonesia. Ngay cả y phục truyền thống của Indonesia cũng thiết kế theo kiểu để lộ ngực của người mặc. Cũng có ý kiến cho rằng Dự luật chống khiêu dâm của Indonesia đã đánh đồng hành động khoe thân gợi dục với việc thể hiện vẻ đẹp tuyệt mỹ của cơ thể phụ nữ trên các tác phẩm nghệ thuật. Báo The Jakarta Post cho rằng Dự luật chống khiêu dâm can thiệp quá sâu vào đời sống riêng tư của công dân và hạn chế quyền sử dụng các phương tiện để tìm kiếm, sở hữu, cất giữ, tạo ra và chuyển tải thông tin được Hiến pháp Indonesia công nhận.

Dự luật chống khiêu dâm của Indonesia còn quy định việc thành lập cơ quan chống khiêu dâm quốc gia, chịu trách nhiệm tham mưu cho Chính phủ các biện pháp chống khiêu dâm. Cơ quan này thiết lập chi nhánh tại các địa phương, có quyền kiện hoặc bắt giữ những người vi phạm Luật chống khiêu dâm. Theo Thời báo châu Á, mặc dù Dự luật chưa được thông qua nhưng cảnh sát thủ đô Jakarta và vùng phụ cận đã tịch thu rất nhiều báo chí, băng đĩa các loại và bắt giữ khoảng 100 người để điều tra về tội sản xuất và phổ biến tài liệu khiêu dâm.⁽⁴⁾

4. Ảnh hưởng của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đến quyền kinh tế của phụ nữ

Kinh Koran và Thánh luật Sharia xác nhận uy quyền của đàn ông đối với đàn bà: “*Đàn ông có quyền đối với đàn bà vì Chúa đã sinh ra đàn ông cao quý hơn đàn bà và vì đàn ông phải bỏ tài sản của mình ra để nuôi họ. Đàn bà tốt phải biết vâng lời đàn*

ông vì đàn ông săn sóc cả phần tinh thần của đàn bà”. Linh mục Serafin Danny Sanusi - Thư kí điều hành Ủy ban di dân của các giám mục công giáo Indonesia trích dẫn cụm từ tiếng Java nói người vợ là “konco wingking”, có nghĩa là “người bạn ở phía sau nhà”.

Những quy định này của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đã làm phát sinh nhiều hành vi bạo lực kinh tế, khiến phụ nữ không thể kiếm sống được. Theo Báo cáo của Ủy ban quốc gia về bạo hành phụ nữ thì: “Bạo lực kinh tế trong gia đình và bạo hành tình dục trong cộng đồng là hai hình thức bạo lực phổ biến nhất mà phụ nữ Indonesia gặp phải. Các vụ bạo lực tăng từ 25.522 vụ trong năm 2007 lên 54.425 vụ trong năm 2008. Bạo lực kinh tế thường xảy ra cho các bà vợ và chiếm đến 6.800 trong số 46.884 vụ bạo hành phụ nữ. Bên cạnh đó, có 4 nhóm phụ nữ dễ bị bạo hành là: Những người thuộc các nhóm tôn giáo thiểu số; người nghèo về kinh tế; các nhà hoạt động nhân quyền và những người nằm trong lĩnh vực giải trí”⁽⁵⁾

Bình luận về bản báo cáo, Linh mục Serafin Danny Sanusi nói: “Phụ nữ ở một số vùng được xem là phần phụ trong cuộc đời đàn ông”.

5. Một số quy định tiến bộ trong pháp luật Indonesia nhằm giảm thiểu ảnh hưởng của Kinh Koran và Thánh luật Sharia đến quyền dân sự và quyền kinh tế của phụ nữ

Mặc dù pháp luật Indonesia chịu ảnh hưởng bởi đạo Hồi nhưng trong những năm

gần đây nó cũng có nhiều quy định tiến bộ nhằm bảo vệ quyền dân sự, quyền hôn nhân, gia đình, quyền tự do cá nhân và quyền kinh tế của phụ nữ.

Năm 2008, Quốc hội Indonesia thông qua Luật công khai thông tin. Theo đó, cơ quan nhà nước phải công bố ngay thông tin liên quan đến nguy cơ đe dọa an toàn của dân, thiên tai hay tai họa do con người gây ra. Cơ quan nhà nước đều phải công bố thông tin liên quan tới hoạt động của cơ quan, kể cả kế hoạch và kinh phí thực hiện dự án. Thời gian công bố tối thiểu sáu tháng một lần. Trong vòng 10 ngày sau khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của dân, cơ quan nhà nước phải trả lời bằng văn bản bất kể thông tin đó có thuộc phạm vi phụ trách hay không. Cơ quan nào cố tình từ chối cung cấp thông tin thuộc thẩm quyền sẽ bị phạt đến một năm tù hoặc năm triệu rupi (bảy triệu đồng VN) hoặc cả hai. Ai cố tình huỷ tài liệu thông tin hay che giấu thông tin có thể bị phạt tù đến hai năm hoặc phạt tiền 10 triệu rupi (14 triệu đồng Việt Nam) hoặc cả hai...

Gần đây, Bộ tư pháp và nhân quyền của Indonesia đã có thêm chức năng thúc đẩy việc thực thi luật pháp và quyền con người; nghiên cứu và áp dụng các nghiên cứu trong việc giáo dục, đào tạo và thực thi các quy định được ban hành để thực hiện các chính sách trong lĩnh vực pháp luật và quyền con người. Để thực hiện những chức năng trên, Bộ tư pháp và nhân quyền Indonesia có thẩm quyền đảm bảo sự tuân thủ các điều ước

hoặc hiệp định quốc tế được kí kết với danh nghĩa Nhà nước; giám sát hoạt động nhập cảnh, công chứng, giam giữ; sung công quỹ hàng hoá, tịch thu hàng hoá, những vấn đề liên quan đến toà án, đăng kí uỷ thác, thay đổi tên, thừa kế, phá sản, các vấn đề về hiến pháp và công dân; các vấn đề về ân xá, bảo vệ và thực thi các quyền con người...

Cơ quan công tố của nước Cộng hoà Indonesia là cơ quan của Chính phủ thực hiện quyền lực nhà nước trong lĩnh vực truy tố và tham gia xây dựng pháp luật. Cơ quan công tố có những nhiệm vụ và thẩm quyền đối với các lợi ích chung về tăng cường nhận thức về pháp luật, đảm bảo việc thực thi pháp luật, đảm bảo sự lưu thông của các ấn phẩm, quản lí các giáo phái tôn giáo mà có thể tác động nguy hại đến xã hội và Nhà nước, thực hiện các biện pháp ngăn chặn sự lạm dụng hoặc ngược đãi tôn giáo, thực hiện nghiên cứu về phát triển pháp luật và thống kê tội phạm. Trong tố tụng dân sự, cơ quan công tố Cộng hoà Indonesia được trao thẩm quyền khá rộng. Ngoài nhiệm vụ tham gia vào các hoạt động nhằm tăng cường nhận thức pháp luật trong xã hội, tiến hành các biện pháp cần thiết nhằm bảo đảm việc thi hành các chính sách thực thi pháp luật, tư vấn và hỗ trợ thông tin về mặt pháp lí cho các cơ quan nhà nước, cơ quan công tố Cộng hoà Indonesia còn có thẩm quyền tiến hành các hoạt động pháp lí đại diện và phục vụ cho lợi ích của Nhà nước và Chính phủ trong và ngoài toà án. Công tố viên có thể đại diện cho Nhà nước và Chính phủ với tư cách là

nguyên đơn hoặc bị đơn trong các án kiện tại toà án hay là một bên tham gia đối với các vụ việc pháp lí giải quyết ngoài toà án; kháng nghị đối với các vụ án dân sự lên Toà án tối cao. Theo quy định tại điểm d Điều 35 Luật tổ chức cơ quan công tố nước Cộng hoà Indonesia, thẩm quyền kháng nghị này thuộc về Tổng chưởng lí.

Tóm lại, Cộng hoà Indonesia là quốc gia có số dân theo đạo Hồi đông nhất thế giới, vì vậy quyền của phụ nữ ở nước này chịu ảnh hưởng lớn của đạo Hồi. Đó chính là những điều luật về phụ nữ được ghi nhận trong Kinh Koran và Thánh luật Sharia. Theo đó, phụ nữ chịu nhiều thiệt thòi nhất từ ba vấn đề: đa thê ở nam giới, chống khiêu dâm ở nữ giới và bạo lực kinh tế với nữ giới. Để bảo vệ quyền của phụ nữ, Cộng hoà Indonesia đang nỗ lực ban hành các đạo luật, thành lập các cơ quan chống đa thê, chống khiêu dâm và chống bạo lực kinh tế đối với phụ nữ. Điều này giúp phụ nữ ở Cộng hoà Indonesia tin tưởng hơn vào tương lai của mình, vào sự bình đẳng với nam giới trong việc thực hiện các quyền dân sự, quyền hôn nhân, gia đình, quyền tự do cá nhân và quyền kinh tế./.

(1).Xem: <http://wapedia.mobi/vi/Indonesia>

(2).Xem: http://home.earthlink.net/~charlienguyen/than_phan_phu_nu_hoi_giao.htm

(3).Xem: <http://www.thuvienphapluat.vn/default.aspx?CT=NW&NID=21264>

(4).Xem: <http://vietbao.vn/An-ninh-Phap-luat/Indonesia-Hon-moi-noi-cong-cong-se-bi-phat/40123908/303/>

(5).Xem: <http://www.ucanews.com/2009/03/16/indonesia>